# ĐỀ KIỂM TRA

# 

# 

**MA TRẬN ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng số** |
| **I. Tiếng Việt** | | Nhận diện được từ đơn, từ ghép, từ láy; đại từ, nghĩa của từ, cụm danh từ.  Nhận diện được biện pháp tu từ so sánh, ẩn dụ | Nêu được tác dụng của từ láy.  Phân biệt được từ láy với từ ghép  Phân biệt so sánh với các biện pháp tu từ khác tác dụng của phép so sánh |  |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: | | 5  1,25  12,5% | 3  0,75  7,5% |  |  | 8  2,0  20% |
| **II. Đọc hiểu văn bản** | | Nhận biết được phương thức biểu đạt chính.  Nhận biết các hình ảnh, từ ngữ thể hiện nội dung của văn bản | Hiểu được ý nghĩa của chi tiết/ hình ảnh trong việc khắc họa nhân vật và chủ đề văn bản | Biết bày tỏ quan điểm cá nhân trước những vấn đề thực tiễn mà văn bản đặt ra.(câu 4) |  |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | | 2  0,75  1.0% | 1  0,5  5.0 % | 1  0,5  5 % |  | 3  2,0  20% |
| **III.Tập làm văn** | |  |  | Biết vận dụng kiến thức kĩ năng về chủ đề để viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của chủ đề tình bạn. | Vận dụng kiến thức và kĩ năng để viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân. |  |
| Số câu  Số điểm  Tỉ lệ | |  |  | 1  2,0  20% | 1  4,0  40% | 2  6  60% |
| Tổng | Số câu | 7 | 4 | 2 | 1 | 13 |
| Số điểm | 2,0 | 1,25 | 2,75 | 4,0 | 10 |
| Tỉ lệ | 20% | 12,5% | 27,5% | 40% | 100% |

**ĐỀ BÀI**

**Phần I. Tiếng Việt ( 2,0 điểm)**

**Câu** 1: Từ chỉ có một tiếng tạo thành là từ:

A. Từ phức C. Từ đơn

B. Từ láy D. Từ ghép

**Câu 2:** Từ nào là từ ghép?

A. Tươi tắn C. Đẹp đẽ

B. Tươi tốt D. Xinh xắn

**Câu 3:** Trong câu ca dao sau có mấy đại từ

“Mình về mình có nhớ ta

Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng”

(Tố Hữu)

A. Một C. Hai

B. Ba D. Bốn

**Câu 4**: Từ láy “*xanh xao”* dùng để tả màu sắc của đối tượng:

A. da người C. lá cây đã già

B. lá cây còn non D. trời

**Câu 5**: Câu “*Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây hết bụi”* (Nguyễn Tuân) sử dụng phép tu từ gì”

A. Nhân hóa C. So sánh

**B.** Điệp ngữ D. Ẩn dụ

**Câu 6:** Tìm câu thơ có phép tu từ ấn dụ?

A. *Bàn tay mẹ thức một đời*

B. *À ơi này cái trăng vàng ngủ ngon*

C. *Những ngôi sao thức ngoài kia/ Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con*

D*. Nghẹn ngào thương mẹ nhiều hơn*

**Câu 7:** Nhận xét nào sau **không** nêu đúng tác dụng của phép so sánh trong đoạn thơ sau là:

*Những bạn nào nhút nhát*

*Thì giống như thỏ con*

*Trông đáng yêu đấy chứ*

*Sao không yêu, lại còn...?*

(Trích *Bắt nạt*, Nguyễn Thế Hoàng Linh)

A. Nhà thơ đã thể hiện thái độ gần gũi, tôn trọng và yêu mến với các em nhỏ. Đó là cách tác giả bày tỏ thái độ bênh vực với những bạn bị bắt nạt.

B. Nhà thơ khuyên nhủ chúng ta cần phải biết yêu thương, giúp đỡ những người yếu đuối, nhút nhát quanh mình.

C. Thể hiện thái độ lên án, căm ghét hành vi bắt nạt.

D. Làm cho câu thơ thêm gợi hình, gợi cảm, hấp dẫn.

Câu 8.Cụm danh từ trong câu *“Tất cả những ngọn nến bay lên, bay lên mãi rồi biến thành những ngôi sao trên trời”* **là:**

1. *những ngôi sao trên trời*
2. *Tất cả những ngọn nến*
3. *bay lên, bay lên mãi rồi biến thành những ngôi sao trên trời*
4. *Tất cả những ngọn nến; những ngôi sao trên trời;*

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)**

Đọc đoạn văn bản sau và trả lời câu hỏi:

*“- Thủy sao em khóc vậy?*

*Mọi người nhìn về phía Thủy và không ngạc nhiên vì nghĩ rằng: Lại trò đùa của thằng Cường đó mà.Thủy đứng dậy vừa khóc vừa nói:*

* *Thưa cô áo em bị dính đầy mực rồi cô ạ!*

*Cô giáo tiến tới mặt Cường và nói:*

* *Cường! Là con phải không?*
* *Thưa cô đúng là con ạ! Vẫn với cái vẻ tưng tửng như thách thức, nó trả lời.*
* *Cô cho hai con ngồi xuống. Cô trở về chỗ ngồi và nói với cả lớp:*
* *Các con à, người ta thường nói “ Được lòng ta xót xa lòng người”. Lẽ đời thường là thế. Để có chút niềm vui nho nhỏ con người ta nhiều khi sẵn sàng làm tất cả. Còn Thủy con cứ yên tâm, cô sẽ giải quyết vấn đề này một cách thỏa đáng. Giờ học vẫn diễn ra bình thường.*

*Tùng! Tùng! Tùng!*

*Ba tiếng trống vang lên báo hiệu giờ học kết thúc. Mọi người đều nghĩ: lần này ban căng rồi. Nhưng chưa biết cô sẽ xử Cường như thế nào. Cô giáo đứng dậy chào cả lớp, cho lớp ngồi xuống và nói:*

* *Cô xin lớp vài phút ra chơi. Mọi người ngồi yên tại chỗ. Trong giờ học hôm nay Cường vi phạm thì ai cũng thấy rồi. Điều đó rất đáng chê trách và kỉ luật. Tuy nhiên cô thấy Cường là người trung thực và dũng cảm. Gây ra lỗi và tự nhận lỗi. Điều đó là đáng quý vì Cường không hề chối tội, không đổ oan cho người khác. Chắc các con đều biết nhà Thủy quá nghèo. Một chiếc áo trắng đồng phục mặc trên người với các con có lẽ là điều bình thường. Vì gia đình các con có điều kiện. Với Thủy lại khác. Bố bạn ấy bệnh nặng, mẹ thì đi làm thuê. Thủy là chị cả trong gia đình có ba chị em đều ăn học. Cô đã đến nhà bạn ấy và chứng kiến Thủy cũng phải lao động rất nhiều để phụ giúp gia đình đấy các con ạ.*

*Chiếc áo bị mực bẩn hôm nay cô sẽ mua tặng Thủy một chiếc áo khác. Còn Cường cô chỉ mong ở con điều gì con có biết không?”*

***( Đào Thị Chúc)***

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên. *( 0,5 điểm)*

Câu 2: Cường đã làm gì khiến cô giáo phải nói “ Được lòng ta xót xa lòng người” xin lớp vài phút ra chơi để giải quyết ?(0,5điểm)

Câu 3. “ Còn Cường cô chỉ mong ở con điều gì con có biết không”. Theo em cô giáo mong ở Cường điều gì?(0,5 điểm)

Câu 4. Từ nội dung đoạn văn bản trên em rút ra bài học gì cho bản thân?(0,5 điểm)

**Phần III. Làm văn ( 6,0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm)** Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) nêu vai trò của tình bạn trong cuộc sống.

**Câu 2 (4.0 điểm):** Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em về một người thân mà em nhớ mãi.

**ĐÁP ÁN HƯỚNG DẪN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
|  | **Phần I. Tiếng Việt ( 2,0 điểm)**   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** | | **C** | **B** | **C** | **A** | **C** | **B** | **C** | **D** | | **2.0** |
| **Phần II. Đọc – hiểu văn bản (2,0 điểm)** | | |
| ***1*** | Phương thức biểu đạt chính: Tự sự | 0.5 |
| ***2*** | * Cường đã vẩy mực làm bẩn áo đồng phục của Thủy * Trong khi Thủy lại là cô bé có hoàn cảnh khó khăn: Bố bị bệnh nặng, mẹ đi làm thuê, Thủy phải làm nhiều việc để phụ giúp mẹ.   *(Trả lời đầy đủ: 0.5 đ; Trả lời được 1 chi tiết/hình ảnh như đáp án: 0.25 đ*) | 0.5 |
| ***3*** | Cô giáo mong ở Cường có được tình thương người và lòng nhân ái, hiểu được những nhọc nhằn của cuộc sống và biết sẻ chia cùng mọi người. | 0.5 |
| ***4*** | Từ đoạn văn trên, em rút ra cho mình những bài học:   * Phải luôn yêu thương, quan tâm, giúp đỡ mọi người, nhất là khi họ gặp khó khăn. * Không nên bắt nạt bạn bè. * **Dám dũng cảm nhận lỗi khi mình mắc khuyết điểm và có ý thức sửa lỗi.**   ***(HS có thể đưa ra bài học phù hợp là cho điểm, mỗi bài học đúng 0,25, tối đa 0,5đ)*** | 0,5 |
| **Phần III. Làm văn ( 6,0 điểm)** | | |
| ***1*** | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một đoạn văn .* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng nội dung chủ yếu đoạn văn: Vai trò của tình bạn trong cuộc sống* | 0,25 |
| *c. Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn*. Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:  - **Mở đoạn:** Dẫn dắt được vấn đề: vai trò của tình bạn trong đời sống.  - **Thân đoạn:**  Tình bạn có ý nghĩa rất lớn với mỗi con người.  + Tình bạn mang đến niềm vui, hạnh phúc.  + Tình bạn khiến cuộc sống trở nên phong phú, đẹp đẽ hơn.  + Tình bạn giúp ta có thêm niềm tin, nghị lực vượt qua những khó khăn, thử thách, giúp con người vươn đến thành công.  + Có bạn ta nơi để sẻ chia những yêu thương, vui buồn của cuộc . ..  (HS biết dùng một vài dẫn chứng trong văn học hay trong thực tế để làm rõ vai trò của tình bạn)  **+ Kết đoạn:** Khẳng định lại vấn đề, liên hệ. | 1,0 |
| *d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có cảm nghĩ riêng, sâu sắc* | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt.* | 0,25 |
| ***2*** | **a.** *Đảm bảo cấu trúc của một bài văn tự sự (có sử dụng các yếu tố miêu tả, biểu cảm)*: Có đầy đủ các phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài giới thiệu được trải nghiêm. Thân bài kể lại diễn biến trải nghiệm theo một trình tự hợp lí; Kết bài phát biểu suy nghĩ của mình về người thân, bày tỏ tình cảm của bản thân. | 0.5 |
| **b.** *Xác định đúng yêu cầu bài viết:* Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ về người thân. |  |
| 1. *Triển khai bài viết:* Có thể triển khai theo hướng sau:  * Nêu lí do xuất hiện trải nghiệm: * Trình bày diễn biến trải nghiệm:   + Thời gian, địa điểm  + Ngoại hình, tâm trạng, ngôn ngữ cử chỉ, thái độ của người thân  + Tình cảm, cảm xúc của em trước tình yêu thương, sự quan tâm, chăm sóc,… của người thân. |  |
| **d.** *Sáng tạo:* Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ, cảm xúc sâu sắc.. | 0,5 |
| **e.** *Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa Tiếng Việt. | 0,25 |